

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa
lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 03/TTr-SGDĐT ngày 17/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 33 thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực

giáo dục trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh ;
- Lưu: VT, NCKS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Văn Hoàn



Phụ lục

PHỤ LỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỰC THI QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số 230 /QĐ-UBND ngày 09 /02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực giáo dục mầm non						
1	1.004494.000.00.00.H54	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	1.006390.000.00.00.H54	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ			
3	1.006444.000.00.00.H54	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ			
4	1.006445.000.00.00.H54	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ			
5	1.004515.000.00.00.H54	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ			
II. Lĩnh vực giáo dục tiểu học						
1	1.004555.000.00.00.H54	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận	Không	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	2.001842.000.00.00.H54	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thai binh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	1.004552.000.00.00.H54	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	
4	1.004563.000.00.00.H54	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	
5	1.001639.000.00.00.H54	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	
6	1.005099.000.00.00.H54	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Cơ sở giáo dục	Không	

III. Lĩnh vực giáo dục trung học

1	1.004442.000.00.00.H54	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thai binh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	1.004444.000.00.00.H54	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	
3	1.004475.000.00.00.H54	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	
4	2.001809.000.00.00.H54	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	2.001818.000.00.00.H54	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
6	3.000182.000.00.00.H54	Tuyển sinh trung học cơ sở	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm	1. Tiếp nhận Trực tiếp: tại cơ sở giáo dục có cấp THCS 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	
7	2.002481.000.00.00.H54	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Không quy định	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
8	2.002482.000.00.00.H54	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Không quy định		Không	
9	2.002483.000.00.00.H54	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Không quy định		Không	
10	2.001904.000.00.00.H54	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Không quy định		Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
11	1.005108.000.00.00.H54	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Không quy định		Không	
IV. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác						
1	1.004439.000.00.00.H54	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận	Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	1.004440.000.00.00.H54	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	của Bộ Giáo dục và Đào tạo
V. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
1	1.005106.000.00.00.H54	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Không quy định	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	1.005097.000.00.00.H54	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
3	1.008724.000.00.00.H54	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
4	1.008725.000.00.00.H54	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
5	1.001622.000.00.00.H54	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết		Không	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hạn nộp hồ sơ			
6	1.008950.000.00.00.H54	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	
7	1.008951.000.00.00.H54	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Tối đa 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ		Không	

VI. Lĩnh vực hệ thống văn bằng, chứng chỉ

1	2.001914.000.00.00.H54	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (đối với bằng tốt nghiệp trung học cơ sở)	05 ngày làm việc	1. Tiếp nhận Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 2. Tiếp nhận Trực tuyến: dichvucong.thaibinh.gov.vn 3. Bưu chính công ích	Không	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	1.005092.000.00.00.H54	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (đối với bằng tốt nghiệp trung học cơ sở)	Ngay trong ngày tiếp nhận hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ chiều và kéo dài không quá 02 ngày làm việc.		Theo quy định	Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo